

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 07 năm 2023

**YÊU CẦU BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam**

Bệnh viện Chợ Rẫy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng máy lạnh tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thuộc Dự toán mua sắm “Hàng hóa, sửa chữa, dịch vụ năm 2023”, với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Chợ Rẫy.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà Nguyễn Lê Thanh Trúc – Phó Trưởng phòng Quản trị

Số điện thoại: (028) 3855.4137 / 3855.4138 (Ex: 1119)  
0979 920 138

Email: phongquantri.bvcr@gmail.com

- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc theo đường bưu điện tại địa chỉ: Phòng Quản trị -Bệnh viện Chợ Rẫy - 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (Bản cứng có đóng dấu)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 08h ngày 26 tháng 07 năm 2023 đến trước 17h ngày 04 tháng 08 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 04 tháng 08 năm 2023.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá**



| TT  | Danh mục dịch vụ                    | MÔ TẢ DỊCH VỤ   |   | Khối lượng | Đơn vị tính | Địa điểm thực hiện dịch vụ | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ |
|-----|-------------------------------------|---|---|------------|-------------|----------------------------|---------------------------------|
|     |                                     | Quy cách/ Thông số kỹ thuật máy lạnh  | Nội dung công việc bảo trì  |            |             |                            |                                 |
| (1) | (2)                                 | (3)   |   | (4)        | (5)         | (6)                        | (7)                             |
| 1   | Bảo trì AHU                         | Công suất lạnh: 17,6 KW - 49,6 KW, lưu lượng: 0,69 m <sup>3</sup> /s -1,89 m <sup>3</sup> /s, cột áp: 295-854 Pa, môi chất lạnh R22 và giải nhiệt nước (số lượng: 20 máy) | - Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Kiểm tra điện áp, dòng điện làm việc AHU; Sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh; Vệ sinh motor, quạt lồng sóc, cân chỉnh dây curoa và vô dầu mỡ; Vệ sinh dàn trao đổi nhiệt; Vệ sinh lưới lọc, họng gió cấp và họng gió hồi; họng gió cấp gió tươi, Vệ sinh bơm, máng hứng nước ngưng và thông đường ống thoát nước ngưng; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện<br>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có) | 120        | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 2   | Bảo trì bơm cấp nước lạnh chiller   | Lưu lượng: 50 l/s, cột áp: 50 mH2O; 5 m <sup>3</sup> /h, cột áp: 20 - 50 mH2O; (số lượng: 02 máy)   | - Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Kiểm tra dòng làm việc, điện áp, hoạt động của bơm nước, vệ sinh vỏ máy, cánh quạt vỏ dầu mỡ; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện điều khiển, van điều áp, đường ống bảo ôn và cách nhiệt của 02 máy bơm chiller<br>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy bơm chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)   | 12         | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 3   | Bảo trì dàn lạnh âm trần VRV/VRF    | Công suất lạnh: 2,8 KW -11,2 kW, dàn lạnh - Cassette âm trần 4 hướng thổi, nguồn điện: 1PH/220V/50HZ ; (số lượng: 266 máy)  | - Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Kiểm tra dòng điện làm việc của dàn nóng và dàn lạnh; Vệ sinh dàn lạnh và dàn nóng (sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas và nạp bổ sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh quạt dàn lạnh, quạt dàn nóng và vô dầu mỡ; Vệ sinh và thông đường ống thoát nước ngưng<br>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy bơm chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)   | 1596       | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 4   | Bảo trì dàn lạnh treo tường VRV/VRF | Công suất lạnh: 2,64 KW - 7,1 kW, dàn lạnh kiểu treo tường hệ VRV, nguồn điện: 1PH/220V/50HZ ; (số lượng: 64 máy)   | - Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Kiểm tra dòng điện làm việc của dàn nóng và dàn lạnh; Vệ sinh dàn lạnh và dàn nóng (sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas và nạp bổ sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh quạt dàn lạnh, quạt dàn nóng và vô dầu mỡ; Vệ sinh và thông đường ống thoát nước ngưng<br>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)  | 384        | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |

| TT | Danh mục dịch vụ                   | MÔ TẢ DỊCH VỤ  |  | Khối lượng | Đơn vị tính | Địa điểm thực hiện dịch vụ | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ |
|----|------------------------------------|--|--|------------|-------------|----------------------------|---------------------------------|
|    |                                    | Quy cách/ Thông số kỹ thuật máy lạnh   | Nội dung công việc bảo trì   |            |             |                            |                                 |
| 5  | Bảo trì dàn nóng Chiller (79,1 KW) | Công suất lạnh: 79,1 KW, giải nhiệt gió, môi chất lạnh R22, kiểu dàn lạnh FCU giấu trần nối ống gió, nguồn điện: 3Ph/380V/50Hz; (số lượng: 02 máy)   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy</li> <li>Dàn nóng: Kiểm tra điện áp, dòng điện làm việc của máy nén; Sử dụng hóa chất chuyên dùng bảo trì máy lạnh; Vệ sinh máy nén dàn nóng và kiểm tra hộp điện; Kiểm tra, vệ sinh motor quạt và vòi dầu mỡ bạc đạn; Kiểm tra, vệ sinh bơm cấp nước cấp; Kiểm tra áp suất gas hệ thống phần cao áp, thấp áp và nạp bù sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh khu vực mặt bằng dàn nóng</li> <li>Dàn lạnh: Vệ sinh dàn trao đổi nhiệt (FCU); Kiểm tra và vệ sinh motor quạt lồng sóc, lưới lọc, họng cấp gió, dây curoa và vòi dầu mỡ; Kiểm tra và vệ sinh van điện từ; Vệ sinh máng nước ngưng và thông đường ống thoát; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện điều khiển</li> <li>-Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)</li> </ul> | 12         | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 6  | Bảo trì dàn nóng Chiller 180 KW    | Công suất lạnh: 180 Kw/01 máy, giải nhiệt gió, loại trực vit, loại gas: R407C, lưu lượng nước vào chiller: 154,8 m3/h, công suất điện: 264 kW, nguồn điện: 3Ph/380V/50Hz; (số lượng: 05 máy) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy</li> <li>Kiểm tra điện áp, dòng điện và đo cách điện máy nén, vệ sinh máy nén, motor, quạt giải nhiệt (sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh), vệ sinh toàn bộ dàn nóng, motor, quạt, cân chỉnh dây curoa và vòi dầu mỡ quạt dàn nóng; Kiểm tra áp suất gas hệ thống phần cao áp, thấp áp và nạp bù sung khi áp lực gas thấp; Kiểm tra rò rỉ gas của hệ thống; Kiểm tra dầu máy nén, dầu dò nhiệt độ dầu, nhiệt độ nước vào và ra; Vệ sinh bộ lọc hút máy nén; Kiểm tra hệ thống nước giải nhiệt; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện điều khiển</li> <li>-Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)</li> </ul>  | 30         | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 7  | Bảo trì dàn nóng VRV/VRF           | Công suất lạnh: 16 KW -160 KW, dàn nóng hệ VRV/VRF, môi chất lạnh R410A, nguồn điện: 3Ph/380V/50Hz; (số lượng: 77 máy)   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy</li> <li>Kiểm tra dòng điện làm việc của dàn nóng và dàn lạnh; Vệ sinh dàn lạnh và dàn nóng (sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas và nạp bù sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh quạt dàn lạnh, quạt dàn nóng và vòi dầu mỡ; Vệ sinh và thông đường ống thoát nước ngưng</li> <li>-Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)</li> </ul>   | 462        | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |

| TT | Danh mục dịch vụ           | MÔ TẢ DỊCH VỤ   |  |      | Khối lượng | Đơn vị tính       | Địa điểm thực hiện dịch vụ | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ |
|----|----------------------------|---|--|------|------------|-------------------|----------------------------|---------------------------------|
|    |                            | Quy cách/ Thông số kỹ thuật máy lạnh  | Nội dung công việc bảo trì   |      |            |                   |                            |                                 |
| 8  | Bảo trì FCU                | Công suất lạnh: 2,8 KW - 15,8 KW, dàn trao đổi nhiệt FCU giấu trần nối ống gió. (số lượng: 243 máy)                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy</li> <li>Kiểm tra điện áp, dòng điện làm việc FCU; Sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh; Vệ sinh motor, quạt lồng sóc, cân chỉnh và vô dầu mỡ ; Vệ sinh dàn trao đổi nhiệt, bo mạch và sấy khô; Vệ sinh họng gió cấp và họng gió hồi; Vệ sinh máng hứng nước ngưng và thông đường ống thoát nước ngưng; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện</li> <li>'- Kiểm tra, vệ sinh motor quạt cấp gió, lưới lọc tĩnh, lọc thô và lọc hepa (nếu có)</li> <li>'- Kiểm tra cách nhiệt đường ống gió bị bung hoặc tuột nước</li> <li>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)</li> </ul>  | 1458 | Lần        | Bệnh viện Chợ Rẫy | 365                        |                                 |
| 9  | Bảo trì kho âm (-25°C)     | Công suất lạnh 19,8 KW, môi chất lạnh R22, nhiệt độ bảo quản (-25°C), nguồn điện: 3Ph/380V/50Hz; (số lượng: 03 máy) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy</li> <li>; Kiểm tra, vệ sinh dàn lạnh kho lạnh, quạt dàn lạnh, kiểm tra điện trở xả, điện trở cửa, máng nước và đường thoát nước ngưng; kiểm tra cách nhiệt kho lạnh, nhiệt độ của kho</li> <li>'- Kiểm tra điện áp, dòng điện làm việc máy nén; Vệ sinh máy nén và quạt (sử dụng hóa chất chuyên dùng kho lạnh để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas hệ thống phần cao áp, thấp áp và nạp bổ sung khi áp lực gas thấp; Kiểm tra dầu máy nén, dầu dò nhiệt độ dầu và nhiệt độ nước; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện điều khiển, Vận hành và kiểm tra nhiệt độ kho</li> <li>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (kho lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)</li> </ul> | 18   | Lần        | Bệnh viện Chợ Rẫy | 365                        |                                 |
| 10 | Bảo trì kho lưu trữ tủ thi | Công suất lạnh 10 KW, nhiệt độ kho bảo quản: (0°C, -10°C), môi chất lạnh R22; (số lượng: 02 máy)                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy</li> <li>Kho bảo quản: kiểm tra điện áp, dòng điện làm việc máy nén; Vệ sinh máy nén và quạt (sử dụng hóa chất chuyên dùng để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas hệ thống phần cao áp, thấp áp và nạp bổ sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh dàn lạnh, quạt dàn lạnh, kiểm tra điện trở xả đá dàn lạnh và đường thoát nước ngưng; Vận hành và kiểm tra nhiệt độ kho; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện điều khiển; Máy lạnh 2 cục treo tường (Bảo trì theo nội dung đã nêu)</li> <li>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)</li> </ul>   | 12   | Lần        | Bệnh viện Chợ Rẫy | 365                        |                                 |
| 11 | Bảo trì kho mát (+ 5°C)    | Công suất lạnh 13,2 KW, môi chất lạnh R22, nhiệt độ bảo quản (+ 5°C), nguồn điện: 3Ph/380V/50Hz; (số lượng: 03 máy) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy</li> <li>Kiểm tra điện áp, dòng điện làm việc máy nén; Vệ sinh máy nén và quạt (sử dụng hóa chất chuyên dùng kho lạnh để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas hệ thống phần cao áp, thấp áp và nạp bổ sung khi áp lực gas thấp; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện điều khiển; Vệ sinh dàn lạnh, quạt dàn lạnh và đường thoát nước ngưng; Vận hành và kiểm tra nhiệt độ kho</li> <li>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (kho lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)</li> </ul>  | 18   | Lần        | Bệnh viện Chợ Rẫy | 365                        |                                 |

| TT | Danh mục dịch vụ                    | MÔ TẢ DỊCH VỤ   |  | Khối lượng | Đơn vị tính | Địa điểm thực hiện dịch vụ | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ |
|----|-------------------------------------|---|--|------------|-------------|----------------------------|---------------------------------|
|    |                                     | Quy cách/ Thông số kỹ thuật máy lạnh  | Nội dung công việc bảo trì   |            |             |                            |                                 |
| 12 | Bảo trì máy lạnh 2 cục dàn lạnh FCU | Công suất lạnh: 12.1 KW, kiểu FCU giấu trần nối ống gió, môi chất lạnh: R22, nguồn điện: 1PH/220V/50HZ ; (số lượng: 04 máy)                             | - Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Kiểm tra dòng điện làm việc của dàn nóng và dàn lạnh; Vệ sinh dàn lạnh và dàn nóng (sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas và nạp bù sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh quạt dàn lạnh, quạt dàn nóng và vô dầu mỡ; Vệ sinh và thông đường ống thoát nước ngưng -Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có) | 24         | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 13 | Bảo trì máy lạnh âm trần            | Công suất lạnh: 5,3 KW-11,2 Kw, dàn lạnh Cassette âm trần 4 hướng thổi, công suất lạnh: 5,3 KW - 11,2 kW, nguồn điện: 1PH/220V/50HZ; (số lượng: 23 máy) | - Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Kiểm tra dòng điện làm việc dàn lạnh; Vệ sinh dàn trao đổi nhiệt (sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh); Vệ sinh motor, quạt dàn lạnh và vô dầu mỡ; Vệ sinh lưới lọc, bo dàn lạnh và sấy khô; Vệ sinh bơm, máng hứng nước và đường ống thoát nước ngưng<br>-Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)                         | 138        | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 14 | Bảo trì máy lạnh kho rác            | Công suất: 11,2 KW, môi chất lạnh R22, nhiệt độ bảo quản (+ 5°C); (số lượng: 02 máy)  | - Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Kiểm tra dòng điện làm việc của dàn nóng và dàn lạnh; Vệ sinh dàn lạnh và dàn nóng (sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas và nạp bù sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh quạt dàn lạnh, quạt dàn nóng và vô dầu mỡ; Vệ sinh và thông đường ống thoát nước ngưng -Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có) | 12         | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 15 | Bảo trì máy lạnh treo tường         | Công suất lạnh: 2,64 kW - 7 KW, môi chất lạnh R22, R32 và R410a, kiểu máy 2 cục treo tường (số lượng: 1370 máy)   | - Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Kiểm tra dòng điện làm việc của dàn nóng và dàn lạnh; Vệ sinh dàn lạnh và dàn nóng (sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas và nạp bù sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh quạt dàn lạnh, quạt dàn nóng và vô dầu mỡ; Vệ sinh và thông đường ống thoát nước ngưng -Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có) | 8220       | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |

| TT | Danh mục dịch vụ                             | MÔ TẢ DỊCH VỤ   |  | Khối lượng | Đơn vị tính | Địa điểm thực hiện dịch vụ | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ |
|----|--|---|--|------------|-------------|----------------------------|---------------------------------|
|    |  | Quy cách/ Thông số kỹ thuật máy lạnh  | Nội dung công việc bảo trì   |            |             |                            |                                 |
| 16 | Bảo trì máy lạnh trung tâm (AC2, AC4 và AC5) | Máy lạnh trung tâm AC2, AC4 và AC5: Công suất lạnh: 118,7 KW/01 máy, môi chất lạnh R22, giải nhiệt nước, cột áp: 20 mét, lưu lượng: 0,4 m3/phút, nguồn điện: 3Ph/380V/50Hz; gồm máy nén, quạt lồng sóc, thiết trao đổi nhiệt, xử lý không khí và tháp giải nhiệt (số lượng: 03 máy) | <p>- Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy</p> <p>Máy lạnh Chiller AC2, AC4 và AC5: Kiểm tra điện áp, dòng điện làm việc của máy nén; Sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh AC; Vệ sinh máy nén, dàn lạnh; Kiểm tra, vệ sinh motor, quạt lồng sóc, cân chỉnh dây cuaroa và vô dầu mỡ bạc đạn; Kiểm tra, vệ sinh bơm cấp nước, bộ liên kết; Kiểm tra áp suất gas hệ thống phần cao áp, thấp áp và nạp bô sung khi áp lực gas thấp; Kiểm tra, vệ sinh bộ lọc, quạt cấp gió tươi, họng cấp gió, họng gió hồi, lưới lọc thô, máng nước ngưng và thông đường ống thoát nước; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện. Thiết bị ngưng tụ (06 tháng/ 01 lần): Vệ sinh thiết bị trao đổi nhiệt, xả dầu còn tích tụ bên trong thiết bị và vệ sinh phần bể nước, xả cặn đường ống (Trường hợp cáu cặn dày, bám chặt thì dùng hóa chất chuyên dụng máy lạnh để xục rửa đường ống)</p> <p>- Kiểm tra và vệ sinh các họng gió hồi và họng gió cấp tại các khoa phòng thụ hưởng</p> <p>Tháp giải nhiệt: Vệ sinh, xả nước tháp giải nhiệt, kiểm tra rò rỉ tháp và đường ống; Kiểm tra, vệ sinh motor, cánh quạt, bộ chia nước và tẩm tản nhiệt; Kiểm tra, vệ sinh van phao, bộ lọc nước và van xả tràn; châm hóa chất 02 lần/ tuần: thứ hai và thứ sáu</p> <p>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)</p> | 18         | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 17 | Bảo trì máy lạnh trung tâm (AC6)             | Công suất lạnh: 170 KW, máy lạnh AC6 giải nhiệt nước, cột áp: 25 mét, lưu lượng: 0,5 m3/phút, nguồn điện: 3Ph/380V/50Hz; gồm máy nén, quạt lồng sóc, thiết trao đổi nhiệt, xử lý không khí và tháp giải nhiệt (số lượng: 01 máy)  | <p>- Tân suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy</p> <p>Máy lạnh Chiller AC6, Kiểm tra điện áp, dòng điện làm việc của máy nén; Sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh AC; Vệ sinh máy nén, dàn lạnh; Kiểm tra, vệ sinh motor, quạt lồng sóc, cân chỉnh dây cuaroa và vô dầu mỡ bạc đạn; Kiểm tra, vệ sinh bơm cấp nước, bộ liên kết; Kiểm tra áp suất gas hệ thống phần cao áp, thấp áp và nạp bô sung khi áp lực gas thấp; Kiểm tra, vệ sinh bộ lọc, quạt cấp gió tươi, họng cấp gió, họng gió hồi, lưới lọc thô, máng nước ngưng và thông đường ống thoát nước; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện. Thiết bị ngưng tụ (06 tháng/ 01 lần): Vệ sinh thiết bị trao đổi nhiệt, xả dầu còn tích tụ bên trong thiết bị và vệ sinh phần bể nước, xả cặn đường ống (Trường hợp cáu cặn dày, bám chặt thì dùng hóa chất chuyên dụng máy lạnh để xục rửa đường ống)</p> <p>Tháp giải nhiệt: Vệ sinh, xả nước tháp giải nhiệt, kiểm tra rò rỉ tháp và đường ống; Kiểm tra, vệ sinh motor, cánh quạt, bộ chia nước và tẩm tản nhiệt; Kiểm tra, vệ sinh van phao, bộ lọc nước và van xả tràn; châm hóa chất 02 lần/ tuần: thứ hai và thứ sáu</p> <p>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)</p>  | 6          | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |

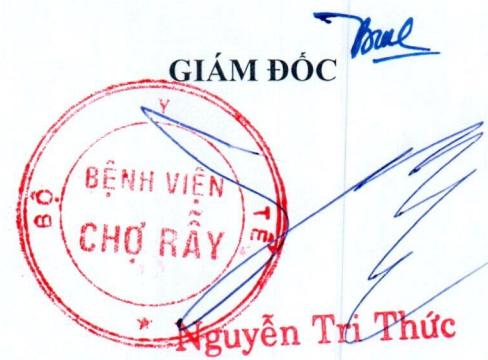
| TT | Danh mục dịch vụ                 | MÔ TẢ DỊCH VỤ  |   | Khối lượng | Đơn vị tính | Địa điểm thực hiện dịch vụ | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ |
|----|----------------------------------|--|---|------------|-------------|----------------------------|---------------------------------|
|    |                                  | Quy cách/ Thông số kỹ thuật máy lạnh   | Nội dung công việc bảo trì  |            |             |                            |                                 |
| 18 | Bảo trì máy lạnh tủ đứng đặt sàn | Công suất lạnh: 13,2 kW, máy điều hòa 2 cục, dàn lạnh loại tủ đặt sàn, môi chất lạnh R22; (số lượng: 11 máy) | - Tần suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Kiểm tra dòng điện làm việc của dàn nóng và dàn lạnh; Vệ sinh dàn lạnh, dàn nóng (sử dụng hóa chất chuyên dùng máy lạnh để vệ sinh); Vệ sinh quạt dàn lạnh và quạt dàn nóng; Kiểm tra, vô dầu mỡ quạt dàn lạnh và quạt dàn nóng; Kiểm tra áp suất gas và nạp bù sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh và thông đường ống thoát nước ngưng<br>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)   | 66         | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 19 | Bảo trì tủ bảo quản tử thi       | Công suất lạnh 9,8 KW, nhiệt độ tủ bảo quản: (0°C, -8°C), môi chất lạnh R22, tủ ngang; (số lượng: 02 máy)    | - Tần suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Tủ bảo quản tử thi: kiểm tra điện áp, dòng điện làm việc máy nén; Vệ sinh máy nén và quạt (sử dụng hóa chất chuyên dùng để vệ sinh); Kiểm tra áp suất gas hệ thống phần cao áp, thấp áp và nạp bù sung khi áp lực gas thấp; Vệ sinh dàn lạnh, quạt dàn lạnh, kiểm tra điện trở xả đá dàn lạnh và đường thoát nước ngưng; Vận hành và kiểm tra nhiệt độ tủ; Kiểm tra và vệ sinh tủ điện điều khiển; Máy lạnh 2 cục treo tường (Bảo trì theo nội dung đã nêu)<br>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy lạnh chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có) | 12         | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |
| 20 | Bảo trì tủ đông và tủ mát        | Công suất 2,6 KW, tủ đông nhiệt độ (-20°C), tủ mát (+2°C đến +10°C) bảo quản mẫu; (số lượng: 10 cái)         | - Tần suất bảo trì: 02 tháng/01 lần/01 máy<br>Vệ sinh dàn nóng và dàn lạnh; Kiểm tra hoạt động của quạt dàn lạnh; Kiểm tra độ ồn và bù sung dầu mỡ quạt dàn nóng; Kiểm tra điện áp, dòng điện và nhiệt độ hoạt động của tủ<br>- Trường hợp sau khi bảo trì, hệ thống hoạt động không ổn định (máy chảy nước, nhiệt độ không đạt,...) thì đơn vị bảo trì có trách nhiệm kiểm tra và khắc phục sự cố (nếu có)   | 60         | Lần         | Bệnh viện Chợ Rẫy          | 365                             |

Yêu cầu chung: số lượng nhân viên thực hiện công việc hàng ngày tối thiểu ≥ 15 người và theo nhu cầu công việc thực tế; có nhân viên kỹ thuật trực 24/24 ngày thường, kể cả Thứ bảy, Chủ nhật, ngày Lễ và Tết (Số lượng nhân viên kỹ thuật trực: ≥ 03 người). Thực hiện bảo trì máy lạnh định kỳ 02 tháng/01 lần (theo yêu cầu của Bệnh viện)

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: QT

*bae*



## Mẫu báo giá

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

#### BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Chợ Rẫy, chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng máy lạnh

| STT               | Danh mục dịch vụ | Mô tả dịch vụ | Khối lượng mồi thầu | Đơn vị tính | Đơn giá | Thành tiền |
|-------------------|------------------|---------------|---------------------|-------------|---------|------------|
| 1                 |                  |               |                     |             |         |            |
| 2                 |                  |               |                     |             |         |            |
| ...               |                  |               |                     |             |         |            |
| <b>Tổng công:</b> |                  |               |                     |             |         |            |

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 04 tháng 08 năm 2023.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp<sup>(1)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

#### Ghi chú:

(1) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá

